

Số: 61/KH-UBND

Như Quỳnh, ngày 28 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn thị trấn Như Quỳnh năm 2023.

Thực hiện số 69/KH-UBND ngày 24/3/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Văn Lâm về phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng huyện Văn Lâm năm 2023, Ủy ban nhân dân thị trấn Như Quỳnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

a) Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý nhà nước của cơ quan nhà nước năm 2023 nhằm xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số, gắn kết chặt chẽ với chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh, bảo đảm an toàn, an ninh mạng trên địa bàn thị trấn.

b) Tập trung vào các hoạt động phát triển, kết nối, chia sẻ, khai thác, phân tích dữ liệu phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, từng bước thực hiện chuyển đổi hoạt động của cơ quan Nhà nước trên môi trường số.

c) Lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; minh bạch hóa, tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp vào hoạt động của cơ quan nhà nước, giảm bớt thủ tục hành chính, cung cấp các dịch vụ tiện ích số mang lại giá trị gia tăng cho mọi người dân, mọi lúc, mọi nơi, thân thiện, dễ dàng sử dụng.

2. Các chỉ tiêu cụ thể

a) Tiếp tục ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số trên địa bàn

b) Cơ sở hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin

- Đảm bảo 100% cán bộ, công chức trong cơ quan được trang bị máy tính phục vụ công việc.

- 100% được kết nối, sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

c) Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan

- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số đầy đủ theo quy định bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định.

- 30% hồ sơ công việc tại thị trấn được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

d) Cung cấp thông tin, dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Thực hiện chuẩn hóa 100% các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải

quyết của cơ quan để cung cấp trên cổng Dịch vụ công đảm bảo đồng bộ danh mục thủ tục hành chính với cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết bằng hình thức trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 65% trở lên; tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và được cung cấp, sử dụng trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm có cả thiết bị di động.

- Cổng thông tin điện tử thị trấn cung cấp đầy đủ thông tin theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng.

đ) Đẩy mạnh phát triển nền tảng số; xây dựng cơ sở dữ liệu nền tảng của các ngành; thực hiện chia sẻ, kết nối với cơ sở dữ liệu của các sở, ngành qua trục LGSP của tỉnh.

e) Đảm bảo an toàn thông tin, phát triển nguồn nhân lực, đào tạo, tập huấn và tuyên truyền

- 100% hệ thống thông tin của cơ quan trước khi đưa vào sử dụng phải xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.

- 80% cán bộ, công chức và người lao động của cơ quan được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản đảm bảo an toàn thông tin; được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin;

- Cử cán bộ, công chức tham gia diễn tập, ứng cứu, khắc phục sự cố mạng và máy tính (nếu tình tổ chức).

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Tiếp tục ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành để triển khai thực hiện xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số, đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật và bảo mật trong công tác quản lý, điều hành công việc, trao đổi văn bản điện tử qua mạng, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ.

b) Triển khai thực hiện các Quy chế, quy định gắn kết chặt chẽ hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan, đơn vị, cá nhân cán bộ, công chức với công tác bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm.

c) Tăng cường tuyên truyền nhằm thúc đẩy người dân và doanh nghiệp sử dụng hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến.

2. Nâng cao nhận thức số

a) Triển khai tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên và Ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2023 trên địa bàn thị trấn;

b) Tổng hợp những ý kiến, cách làm hay, mô hình điển hình về chuyển đổi số nhằm tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng trong cơ quan, các địa phương, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn;

c) Lãnh đạo, cán bộ, công chức trong cơ quan tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia trên ứng dụng Zalo để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, chuyên môn nghiệp vụ

3. Xây dựng thể chế số

a) Xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành để triển khai chính quyền số, đảm bảo an toàn thông tin trong cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn;

b) Phối hợp với cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hưng Yên;

c) Tăng cường hướng dẫn người dân và doanh nghiệp ứng dụng các nền tảng số và sử dụng các dịch vụ công trực tuyến nhằm phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn.

4. Phát triển hạ tầng số

a) Bổ sung các trang thiết bị CNTT, hạ tầng mạng LAN; mạng internet tốc độ cao đảm bảo các điều kiện cần thiết sẵn sàng thực hiện kết nối, triển khai các ứng dụng chuyển đổi số chuyên dùng của thị trấn.

b) Tiếp tục duy trì mạng diện rộng (WAN) trên cơ sở sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng và Nhà nước để kết nối các cơ quan cấp trên; triển khai các hệ thống dùng chung của thị trấn phục vụ công tác chỉ đạo và điều hành.

c) Đưa vào ứng dụng các dịch vụ, nền tảng công nghệ nhằm tạo nền tảng, cơ sở hạ tầng cho phát triển các thành phần liên quan đến đô thị thông minh.

d) Tiếp tục bổ sung, thay thế trang thiết bị cho các cán bộ, công chức nhằm đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, kết nối, an toàn thông tin, duy trì hoạt động thông suốt các hệ thống thông tin dùng chung của thị trấn. Tiếp tục đề nghị cấp chữ ký số chuyên dùng Chính phủ cho cán bộ, công chức trên địa bàn nhằm phục vụ nhu cầu công việc.

5. Dữ liệu số

a) Tiếp tục triển khai ứng dụng và phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã triển khai trên địa bàn. Phối hợp với các phòng, ngành cập nhật và hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ triển khai các dịch vụ cơ bản, thiết yếu liên quan đến người dân, doanh nghiệp, cơ quan Nhà nước. Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa cơ quan UBND thị trấn với cơ quan Nhà nước trong huyện, tỉnh. Mở dữ liệu, tạo dữ liệu mở của cơ quan Nhà nước tạo điều kiện phát triển kinh tế số, xã hội số.

b) Tiếp tục thực hiện lộ trình chuyển đổi số, số hóa dữ liệu, xây dựng dữ liệu dùng chung của ngành, tạo lập kho dữ liệu dùng chung của thị trấn và tổ chức dữ liệu mở phục vụ xã hội. Cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định để tổ chức chia sẻ dữ liệu cho các hệ thống thông tin của cơ quan Nhà nước đảm bảo dữ liệu được thu thập một lần.

6. Nền tảng số

a) Thực hiện kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của cơ quan qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) phục vụ phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan Nhà nước.

b) Đầu tư xây dựng, phát triển, thuê dịch vụ các hệ thống, nền tảng Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh đã được phê duyệt, cập nhật.

7. Nhân lực số

a) Tham gia bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ về chuyển đổi số cho lãnh đạo, cán bộ, công chức để làm việc thành thạo trên môi trường số. Cử cán bộ, công chức tham

gia các khóa tập huấn về chuyển đổi số do Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan tổ chức.

b) Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen sử dụng các hình thức truyền thông sang hình thức sử dụng các nền tảng số, ứng dụng số trong các giao dịch của người dân, doanh nghiệp với cơ quan Nhà nước và các tổ chức kinh tế - xã hội khác; tuyên truyền, nâng cao nhận thức, nâng cao kỹ năng bảo vệ đảm bảo an toàn thông tin cho lãnh đạo, cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp.

c) Ứng dụng các nền tảng số đào tạo trực tuyến do các ngành, các doanh nghiệp số xây dựng và phát triển để thực hiện nâng cao công tác chuyên môn, công nghệ thông tin, an toàn thông tin.

8. An toàn thông tin mạng

a) Xây dựng hồ sơ và đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt cấp độ an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin dùng chung; thường xuyên rà soát, cập nhật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

b) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc kết nối với Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC), chia sẻ thông tin, dữ liệu với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (Cục An toàn thông tin).

c) Tăng cường đầu tư trang thiết bị bảo mật và thuê dịch vụ an toàn thông tin chuyên nghiệp nhằm bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc theo mô hình tập trung cho các hệ thống thông tin quan trọng của thị trấn.

d) Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

đ) Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, người lao động và người dân.

9. Phát triển Chính quyền số

a) Đẩy mạnh sử dụng chữ ký số chuyên dùng (sử dụng đồng thời chữ ký số của cá nhân và chứng thư số) trong các văn bản điện tử và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa cơ quan trong hệ thống hành chính Nhà nước; Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 05/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử giữa cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

b) Tích cực sử dụng Hệ thống thư điện tử công vụ phục vụ trao đổi công việc giữa các cơ quan Nhà nước.

c) Sử dụng hiệu quả Hệ thống Hội nghị giao ban trực tuyến phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp.

d) Sử dụng có Hiệu quả hệ thống thông tin báo cáo của thị trấn kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

đ) Duy trì hoạt động ổn định Cổng thông tin điện tử thị trấn Như Quỳnh đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng.

e) Tiếp tục sử dụng hiệu quả Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn thị trấn nhằm tăng số lượng hồ sơ tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến qua mạng, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Bru chính công ích.

10. Phát triển kinh tế số

a) Khuyến khích phát triển doanh nghiệp số, chuyển đổi số trong các doanh nghiệp, cung cấp sản phẩm số, nội dung số, thương mại điện tử, sản xuất thông minh để nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh. Xây dựng môi trường thương mại điện tử trên địa bàn; chú trọng tuyên truyền, phổ cập ứng dụng thương mại điện tử, phổ cập và triển khai mạnh thanh toán điện tử, thúc đẩy giải pháp số; ưu tiên các nhiệm vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, tài chính, thương mại, du lịch cho người dân và doanh nghiệp.

b) Đẩy mạnh triển khai và ứng dụng thanh toán điện tử không dùng tiền mặt của người dân và doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, trong thanh toán bảo hiểm, học phí, tiền điện, tiền nước và các dịch vụ ngân hàng.

11. Phát triển xã hội số

a) Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đến người dân và doanh nghiệp về các lợi ích đem lại khi ứng dụng các nền tảng số trong mọi mặt kinh tế - xã hội. Xây dựng chuyên mục về chuyển đổi số, phát triển hệ thống truyền thanh thông minh, phổ cập kỹ năng số cho người dân trên các ứng dụng trực tuyến, chú trọng ưu tiên các nhiệm vụ chuyển đổi số trong các lĩnh vực xã hội: giáo dục, y tế, giao thông, môi trường.

b) Tiếp tục triển khai, phổ cập các nền tảng ứng dụng trực tuyến miễn phí trong hỗ trợ, phổ cập kỹ năng số cho người dân. Tổ công nghệ số cộng đồng trực tiếp hướng dẫn người dân sử dụng các ứng dụng số trên các thiết bị thông minh.

III. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức về kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

a) Tuyên truyền, hướng dẫn để cán bộ, công chức, doanh nghiệp, người dân khai thác, sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số triển khai trên địa bàn thị trấn; ứng dụng CNTT, sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ khác trên các thiết bị thông minh để có thể tiếp cận dịch vụ số mọi lúc, mọi nơi;

b) Ứng dụng các kênh truyền thông, các nền tảng đào tạo kỹ năng số để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính quyền số;

c) Xây dựng, ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan Nhà nước và người dân, doanh nghiệp để quảng bá thông tin, tăng cường sự tham gia, góp ý của người dân trong các hoạt động quản lý của cơ quan nhà nước.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước với doanh nghiệp

a) Tiếp tục phối hợp với các doanh nghiệp để cung cấp dịch vụ công phục vụ

người dân và doanh nghiệp, như: công dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh Hưng Yên; tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích trên nhiều nền tảng số khác nhau.

b) Tăng cường tổ chức triển khai các ứng dụng, nền tảng, dịch vụ bằng hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin;

c) Phối hợp, tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn nhằm triển khai các dịch vụ Chính quyền số được thuận lợi.

3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ

a) Tăng cường nghiên cứu, đề xuất triển khai các giải pháp tích hợp, ứng dụng sản phẩm CNTT phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới nền kinh tế số, xã hội số.

b) Triển khai hợp tác, học tập kinh nghiệm về xây dựng Chính quyền điện tử với các xã xếp hạng cao về Chính quyền điện tử; bảo đảm có trọng tâm, phù hợp với tình hình thực tế.

4. Thu hút nguồn lực Công nghệ thông tin

a) Huy động các nguồn lực ưu tiên xây dựng Chính quyền điện tử, chính quyền số đảm bảo nguyên tắc sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước hiệu quả và đúng theo quy định hiện hành;

b) Thực hiện cơ chế khuyến khích, chính sách ưu đãi để thu hút nguồn lực tham gia xây dựng, phát triển Chính quyền số trong bộ máy nhà nước, xây dựng nền kinh tế số và xã hội số.

5. Giải pháp tổ chức, triển khai

a) Tăng cường hơn nữa hoạt động Ban chỉ đạo chuyển đổi số trong công tác chỉ đạo, điều hành; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, theo dõi, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chung về xây dựng Chính quyền số.

b) Nâng cao vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo, phát huy tối đa vai trò quản lý nhà nước trong việc triển khai ứng dụng CNTT nhằm xây dựng thành công Chính quyền số.

c) Tiếp tục kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ chuyên trách/phụ trách CNTT về đảm bảo an toàn thông tin mạng, phòng chống tấn công mạng, giám sát, cảnh báo, ứng cứu sự cố tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn vốn hỗ trợ của tỉnh theo các Chương trình mục tiêu; Ngân sách nhà nước theo phân cấp; các nguồn kinh phí khác. Khuyến khích việc huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước để triển khai các nội dung Kế hoạch này.

DANH MỤC NHIỆM VỤ (Chi tiết các nhiệm vụ thực hiện năm 2023 tại phụ lục kèm theo)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng

a) Chủ trì, tham mưu UBND tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Hướng dẫn cán bộ, công chức triển khai thực hiện các nội dung trong kế hoạch này đảm bảo đúng mục tiêu.

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ban chỉ đạo chuyển đổi số thị trấn tổ chức thực hiện nhiệm vụ về xây dựng Chính quyền số trên địa bàn.

c) Chủ trì, phối hợp với các ban ngành, cán bộ, công chức trong việc chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cung cấp trên Cổng dịch vụ công, đảm bảo đồng bộ danh mục thủ tục hành chính với Cổng dịch vụ công Quốc gia.

d) Phối hợp với cán bộ, công chức thực hiện rà soát lại các thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình (việc tiếp nhận hồ sơ và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính được thực hiện trên môi trường mạng, việc trả kết quả được thực hiện trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích) trên Cổng dịch vụ công.

c) Phối hợp với các cán bộ, công chức trong việc cung cấp, cập nhật, bổ sung các danh mục, chuyên mục trên Cổng thông tin điện tử.

2. Công chức Văn hóa - Xã hội

a) Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện tại địa phương; chủ động nắm bắt các khó khăn, vướng mắc có khả năng ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ thực hiện báo cáo Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số và UBND thị trấn xem xét, quyết định; Phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin dùng chung của thị trấn, các hệ thống thông tin của ngành trong nội bộ qua nền tảng chia sẻ, tích hợp dữ liệu tỉnh (LGSP); kết nối hệ thống thông tin dùng chung của thị trấn với các hệ thống thông tin của huyện, các sở ngành qua nền tảng chia sẻ, tích hợp dữ liệu tỉnh.

b) Tham mưu Ban chỉ đạo thị trấn, đôn đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn; Phối hợp Công chức Văn phòng - Thống kê và cán bộ, công chức cập nhật, bổ sung các danh mục, chuyên mục trên Cổng thông tin điện tử thị trấn. Đầu mối tiếp nhận và xử lý để thực hiện cung cấp, công khai minh bạch thông tin theo quy định của pháp luật trên Cổng thông tin điện tử thị trấn phục vụ người dân và doanh nghiệp.

3. Công chức Tài chính-Kế toán

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND thị trấn bố trí vốn cho các chương trình, dự án CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng, phát triển Chính quyền số.

b) Hướng dẫn, tạo điều kiện bố trí kinh phí theo hình thức đối tác công tư. Phối hợp với công chức Văn hóa xã hội đôn đốc việc triển khai kế hoạch, dự án đảm bảo đúng tiến độ.

c) Đảm bảo cân đối kinh phí sự nghiệp cho các dự án, hạng mục đầu tư ứng dụng và phát triển CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước theo kế hoạch được duyệt, đảm bảo đủ kinh phí, phù hợp tiến độ. Ưu tiên bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Chính quyền số của thị trấn.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng và trình ban hành các văn bản, quy định về tài chính phù hợp với đặc thù ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền số, bảo đảm kinh phí chi thường xuyên cho triển khai ứng dụng CNTT, Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin.

4. Đài truyền thanh thị trấn

Xây dựng chuyên mục chuyển đổi số, viết các tin, bài tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của thị trấn và các thôn để phổ biến đến doanh nghiệp, người dân tham

gia các hoạt động phát triển Chính quyền số, kinh tế số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn; tuyên truyền việc cung cấp và thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trên địa bàn.

5. Các ban, ngành đoàn thể và các Cán bộ, công chức thị trấn

a) Phối hợp triển khai và sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung. Phối hợp chặt chẽ với Công chức Văn phòng - Thống kê và Công chức Văn hóa - Xã hội trong việc triển khai ứng dụng CNTT và triển khai đầu tư các hạng mục CNTT đảm bảo tuân thủ các quy định của Nhà nước về Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hưng Yên; thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt gắn việc ứng dụng CNTT với thực hiện cải cách hành chính.

b) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc xây dựng hạ tầng kỹ thuật và ứng dụng CNTT của đơn vị; triển khai đầu tư các hạng mục phù hợp, khoa học, đồng bộ, đảm bảo tuân thủ các quy định của nhà nước và Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh.

Căn cứ Kế hoạch này, các ban, ngành, đoàn thể thị trấn và cán bộ công chức thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc phát sinh, kịp thời báo cáo UBND xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng VH TT huyện;
- TT Đảng ủy, TTHĐND thị trấn;
- Lãnh đạo UBND thị trấn;
- TT UB MTTQ thị trấn;
- Các ngành, đoàn thể;
- Các Cán bộ, công chức thị trấn;
- Đài truyền thanh và các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Đức Đoàn

PHỤ LỤC

Danh mục các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số thị trấn Như Quỳnh năm 2023
(Kèm theo Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2023)



TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
I	Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành		
1	Tham mưu ban hành các văn bản chuyên đề về xây dựng Chính quyền số, chuyển đổi số	Công chức Văn phòng - Thống kê	Cán bộ, công chức thị trấn
2	Tham mưu ban hành văn bản về quản lý chi trong lĩnh vực CNTT, chuyển đổi số	Công chức Tài chính - Kế toán	Cán bộ, công chức thị trấn
3	Tham mưu ban hành Kế hoạch hỗ trợ các hộ sản xuất nông nghiệp tham gia sàn thương mại điện tử, thúc đẩy kinh tế số nông nghiệp, nông thôn	Công chức Địa chính nông nghiệp	Cán bộ, công chức thị trấn
4	Tham mưu xây dựng bộ hồ sơ đề nghị UBND tỉnh phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin trên địa bàn thị trấn	Công chức Văn hóa - Xã hội	Công chức Văn phòng - Thống kê
II	Nâng cấp hạ tầng, duy trì hoạt động của hệ thống thông tin dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành		
1	Đầu tư duy trì hoạt động Công thông tin điện tử thị trấn	UBND thị trấn	Công chức Văn phòng - Thống kê, Công chức Văn hóa - Xã hội
2	Duy trì hoạt động hệ thống mạng nội bộ (LAN); thay thế các thiết bị tường lửa bị hỏng, thiết bị hội nghị truyền hình; mua sắm, thay thế thiết bị, máy tính cũ. Trang bị, bổ sung thiết bị đảm bảo điều kiện để thực hiện kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước; đảm bảo an toàn, an ninh thông tin	UBND thị trấn	Công chức Tài chính - Kế toán, Công chức Văn hóa - Xã hội
3	Xây dựng, lắp đặt một số điểm Wifi công cộng miễn phí trên địa bàn phục vụ người dân tra cứu, học tập	UBND thị trấn	Công chức Văn hóa - Xã hội
4	Nâng cấp các cơ sở dữ liệu chuyên ngành và kết nối với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của tỉnh	Các cán bộ, công chức có cơ sở dữ liệu chuyên ngành	Công chức Văn phòng - Thống kê, Công chức Văn hóa - Xã hội
5	Tiếp tục nâng cấp hệ thống CNTT: - Phần mềm công dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa.	Công chức Văn phòng - Thống kê	Cán bộ, công chức thị trấn



	<ul style="list-style-type: none"> - Phần mềm tổng hợp báo cáo Chính phủ. - Hệ thống công nghệ thông tin phục vụ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thị trấn. 		
III	Nhiệm vụ phát triển Chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng		
1	Cập nhật các TTHC đủ điều kiện lên dịch vụ công trực tuyến toàn trình; đẩy mạnh tỷ lệ hồ sơ được giải quyết bằng hình thức trực tuyến toàn trình; trả kết quả trực tuyến hoặc qua dịch vụ Bru chính công ích	Công chức Văn phòng - Thống kê	Cán bộ, công chức thị trấn
2	Tham mưu đầu tư nâng cấp hệ thống trang thiết bị tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Một cửa thị trấn		
3	Phối hợp tổ chức lấy ý kiến đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với việc giải quyết TTHC		
4	Tiếp tục đẩy mạnh triển khai ký số văn bản bằng chữ ký số cá nhân, chữ ký số cơ quan đối với cơ quan UBND thị trấn		
5	Đẩy mạnh số hóa TTHC theo Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 14/3/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên.		
6	Từng bước triển khai Trung tâm điều hành thông minh (IOC) của thị trấn	Công chức Văn hóa - Xã hội	VNPT Hưng Yên, Cán bộ, công chức thị trấn
7	Duy trì phần mềm Quản lý cán bộ, công chức thị trấn	Công chức Văn phòng - Thống kê	Cán bộ, công chức thị trấn
8	Xây dựng bảng điện tử công cộng	UBND thị trấn	Công chức Văn hóa - Xã hội
9	Xây dựng, triển khai hệ thống truyền thanh thông minh	Đài truyền thanh thị trấn	Trung tâm Văn hóa & Truyền thanh huyện
10	Liên kết hỗ trợ đưa các sản phẩm nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp	Công chức Địa chính nông nghiệp	Phòng Nông nghiệp & phát triển nông thôn huyện
11	Đẩy mạnh phát triển thanh toán không dùng tiền mặt phục vụ phát triển kinh tế số	UBND thị trấn	Cán bộ, công chức thị trấn
12	Số hóa các di tích xếp hạng quốc gia giai đoạn 1 (phối hợp Sở Văn hóa, TT&DL)	Công chức Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện
13	Thực hiện phần mềm chấm điểm Bộ chỉ số đánh giá	Cơ quan cấp trên	



	Chuyển đổi số khi được triển khai		
14	Triển khai công tác đảm bảo an toàn an ninh mạng, phối hợp xử lý, ứng cứu các sự cố mất an toàn thông tin mạng		
IV	Công tác đào tạo, tập huấn		
1	Cử cán bộ, công chức tham gia tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số	Cơ quan cấp trên	Cán bộ, công chức thị trấn
2	Phối hợp tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng số cơ bản cho người dân trên địa bàn	Tổ Đề án 06	Cán bộ, công chức thị trấn
3	Tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin do tỉnh tổ chức	Cơ quan cấp trên	Cán bộ, công chức thị trấn

